

TCVN TIÊU CHUẨN VIỆT NAM

TCVN 6940 : 2000

Soát xét lần 1

**MÃ SỐ VẬT PHẨM
MÃ SỐ TIÊU CHUẨN 8 CHỮ SỐ –
QUI ĐỊNH KỸ THUẬT**

Article number

The standard 8-digit number – Specification

HÀ NỘI – 2000

Mã số vật phẩm –

Mã số tiêu chuẩn 8 chữ số – Qui định kỹ thuật

Article number – The standard 8-digit number – Specification

1 Phạm vi áp dụng

1.1 Tiêu chuẩn này qui định các yêu cầu kỹ thuật và cấu trúc đối với mã số tiêu chuẩn 8 chữ số, hay còn gọi là mã số rút gọn(short number) (EAN-8).

1.2 Mã số EAN-8 chỉ được sử dụng cho các vật phẩm là đơn vị tiêu dùng có kích thước nhỏ, không đủ chỗ ghi mã EAN-13.

Chú thích - Đơn vị tiêu dùng có kích thước nhỏ là:

- đơn vị tiêu dùng có đường kính bằng hay nhỏ hơn 3 cm; hoặc
- đơn vị tiêu dùng không thể thiết kế nhãn có diện tích lớn hơn 40 cm².

1.3 Tiêu chuẩn này không qui định các yêu cầu kỹ thuật đối với mã vạch dùng để thể hiện mã số EAN-8.

2 Thuật ngữ và khái niệm

Tiêu chuẩn này áp dụng một số thuật ngữ và khái niệm cơ bản sau đây:

2.1 **Mã số vật phẩm (Article Number):** là một dãy các chữ số dùng để phân định vật phẩm.

2.2 **Mã số EAN-8:** là một dãy số gồm 8 chữ số được Tổ chức mã số vật phẩm quốc tế (EAN International) qui định để áp dụng thống nhất.

2.3 **Mã vạch (Bar Code):** là một dãy các vạch và khoảng trống song song, xen kẽ được sắp xếp theo một qui tắc mã hóa nhất định để thể hiện mã số (hoặc các dữ liệu gồm cả chữ và số) dưới dạng máy quét (scanner) có thể đọc được.

2.4 Đơn vị tiêu dùng (Consumer Unit): là đơn vị hàng hóa để bán cho người tiêu dùng thông qua bán lẻ.

2.5 Đơn vị gửi đi (Despatch Unit): là một tập hợp ổn định và thống nhất một số đơn vị tiêu dùng để dễ dàng vận chuyển, lưu kho.

3 Qui định kỹ thuật

3.1 Mã số EAN-8 gồm một dãy 8 chữ số nguyên, dương có giá trị từ 0 đến 9 có cấu tạo chia làm ba phần như trong bảng 1.

Bảng 1

Mã số vật phẩm EAN-8		
Mã số quốc gia	Số phân định vật phẩm	Số kiểm tra
PPP	IIII	C

trong đó:

- Mã số quốc gia (Country Prefix - P): gồm ba chữ số (đối với Việt nam là 893) đối với tất cả các loại vật phẩm, do Tổ chức mã số vật phẩm quốc tế cấp để phân định ngân hàng mã số của quốc gia;
- Mã số vật phẩm (Item Number): gồm mã số quốc gia và bốn số tiếp theo và một số kiểm tra, được cấp để phân định vật phẩm;
- Số kiểm tra (Check digit - C): là chữ số thứ 8 được tính từ bảy chữ số đứng trước theo thuật toán qui định ở điều 3.2.

3.2 Tính số kiểm tra

Số kiểm tra được tính theo các bước như sau:

- Bước 1: Cộng tất cả các chữ số có thứ tự lẻ bắt đầu từ bên phải của dãy số (trừ số kiểm tra).
- Bước 2: Nhân kết quả của bước 1 với 3.
- Bước 3: Cộng giá trị của các chữ số còn lại.
- Bước 4: Cộng kết quả của bước 2 với kết quả bước 3.
- Bước 5: Lấy bội số của 10 gần nhất và lớn hơn kết quả của bước 4, trừ đi kết quả bước 4, được số kiểm tra C.

Ví dụ: Tính số kiểm tra của mã số 893 0251 C

$$\text{Bước 1: } 1 + 2 + 3 + 8 = 14$$

$$\text{Bước 2: } 14 \times 3 = 42$$

$$\text{Bước 3: } 5 + 0 + 9 = 14$$

$$\text{Bước 4: } 42 + 14 = 56$$

$$\text{Bước 5: } 60 - 56 = 4$$

$$C = 4$$

Mã số EAN-8 trong trường hợp này là: 893 0251 4.
